

Bản án số: 124/2024/HS-PT

Ngày: 18/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Dũ

Ông Hồ Văn Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 117/2024/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn Đ (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 01/01/1982, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Bùi Thị T; có vợ tên Dương Thị M, có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 17/12/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 17/12/2018 (chấp hành xong ngày 22/3/2024); tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/4/2024 cho đến nay. (có mặt)

2. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 01/01/1960, tại huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Đưa đồ; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Trương Thị K (chết); có vợ tên Lê Thị B, không có con; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 07/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2013/HS-ST ngày 07/8/2013 (chấp hành xong tiền án phí 200.000 đồng ngày 24/6/2024); tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/4/2024 cho đến nay. (có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm:* người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Thanh T1, ông Trương Văn H1, ông Dương Văn H2, bà Trần Thị T2, bà Huỳnh Thị E, bà Nguyễn Thị D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/01/2024, bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn H cùng đối tượng Phan Thanh T1 và khoảng 02-03 người (không rõ họ tên, địa chỉ) tham gia chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền tại nhà ông Tiền Văn L1 ở ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Hình thức chơi như sau: Bộ bầu cua gồm một tấm giấy được chia thành 06 phần bằng nhau, mỗi phần có in một hình trái bầu, con cua, con tôm, con gà, con cá và con nai; 03 hột bầu cua, mỗi hột bầu cua có 06 mặt, mỗi mặt được in một hình trái bầu, con cua, con tôm, con gà, con cá và con nai; 01 thao bằng nhựa, 01 khây tròn bằng kim loại. Có một người đứng ra làm cái bỏ 03 hột bầu cua vào trong thao nhựa và dùng khây tròn bằng kim loại đập lại rồi lắc, còn những người còn lại tham gia đặt tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng vào một hoặc nhiều hình trên tấm giấy. Khi mở ra, nếu trên mặt ba hột bầu cua có hình giống với hình mà những người đã tham gia đặt tiền trên tấm giấy thì những người đặt tiền thắng, số tiền thắng theo tỷ lệ nếu có một thì thắng một, nếu có hai thì thắng gấp đôi, nếu có ba thì thắng gấp ba lần số tiền đã đặt, còn nếu không có hình giống với hình mà những người đã tham gia đặt tiền trên tấm giấy thì người làm cái sẽ thắng số tiền những người đã đặt.

Khi tham gia đánh bạc, bị cáo Lê Văn Đ mang theo số tiền 2.662.000 đồng, trong đó số tiền bị cáo Đ dùng đánh bạc là 160.000 đồng, quá trình đánh bạc bị cáo Đ đã thua hết số tiền 160.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn H mang theo số tiền 300.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình đánh bạc bị cáo H thắng được số tiền 200.000 đồng; Phan Thanh T1 sử dụng số tiền 345.000 đồng dùng vào việc đánh bạc. Khi các đối tượng đang chơi lắc bầu cua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ hình bầu cua, 06 hột bầu cua, tiền Việt Nam 28.000 đồng, 01 thao bằng nhựa màu vàng cam có quần băng keo đen, 01 khây tròn bằng kim loại màu trắng size 28cm và thu trên người các đối tượng số tiền 3.347.000 đồng.

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/02/2024, bị cáo Lê Văn Đ đi đến nhà của ông Trương Văn H1, để trả xe cho một người bạn tên P, tại đây bị cáo Đ thấy có khoảng 05-06 người đang chơi đánh bài ăn thua bằng tiền tại phần đất của bà Nguyễn Thị E1 thuộc ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng nên bị cáo Đ tham gia chơi. Hình thức chơi như sau: Chơi đánh bài cào 03 lá, có một người đứng ra làm cái, còn những người còn lại thì đặt, mỗi tụ đặt từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Người làm cái dùng bộ bài tây (loại 52 lá), chia đều mỗi tụ 03 lá

bài, rồi tính điểm để xác định thắng thua. Khi lật bài lên, người làm cái sẽ lấy bài của mình so sánh với từng tụ, nếu bài của người làm cái lớn hơn bài của tụ nào, thì người làm cái sẽ thắng, thu toàn bộ số tiền mà tụ đó đã đặt cược và ngược lại (tức tỷ lệ thắng thua là 1-1). Nếu bài của người làm cái và bài của người chơi bằng điểm nhau thì không thắng, không thua (hòa). Cách tính điểm: Lá bài Át (A) tính 01 điểm, lá bài in số (2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10) tính điểm tương đương số in trên lá bài đó, lá bài hình T3 (J, Q, K) tính 10 điểm. Bài cao nhất là bài có 03 (ba) lá bài hình Tây (J, Q, K), sau đó là những bài có số điểm lần lượt là 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1 nếu trên 10 điểm thì lấy hàng đơn vị để tính điểm, số điểm 10, 20, 30 gọi là “bù” (không có điểm). Bị cáo Đ tham gia ké thanh 02 ván, mỗi ván 20.000 đồng và thua hết 40.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng với Dương Văn H2, Trần Thị T2, Trương Văn H1, Huỳnh Thị E, Nguyễn Thị D. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chiếc chiếu lác; 04 (bốn) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 52 lá bài tây đã qua sử dụng; tiền tạm giữ trên người của các đối tượng 9.910.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc, bị cáo Lê Văn Đ mang theo số tiền 100.000 đồng, trong đó số tiền bị cáo Đ dùng để đánh bạc là 40.000 đồng, quá trình chơi đánh bạc đã thua hết 40.000 đồng; Trương Văn H1 mang theo số tiền 1.300.000 đồng, trong đó H1 sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc Hùng thắng được 40.000 đồng; Dương Văn H2 mang theo số tiền 510.000 đồng, trong đó số tiền H2 dùng để đánh bạc là 10.000 đồng, khi vừa mới đặt thì bị bắt quả tang; Huỳnh Thị E mang theo số tiền 200.000 đồng dùng để đánh bạc, quá trình chơi đánh bạc đã thua hết 200.000 đồng; Nguyễn Thị D mang theo số tiền 1.885.000 đồng, trong đó số tiền bà D dùng để đánh bạc là 5.000 đồng, khi vừa mới ké thanh vào tụ của H1 thì bị bắt quả tang; Trần Thị T2 không tham gia đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Văn Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Tuyên phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 16 tháng 9 năm 2024, bị cáo Lê Văn Đ có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo, với lý do sau: Mức án cấp sơ thẩm tuyên phạt là quá nặng đối với bị cáo, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo có ông, bà ngoại là người có công với cách mạng.

* Ngày 16 tháng 9 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo, với lý do sau: Bị cáo đã nộp tiền án phí 200.000 đồng và đã được xóa án tích, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H giữ nguyên đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Lê Văn Đ tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng về tội “Đánh bạc” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng đối với các bị cáo. Mặt khác, tình hình tội phạm về đánh bạc trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, việc cho các bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm nên cần áp dụng hình phạt tù để răn đe, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

[2] Về tội danh áp dụng đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có căn cứ xác định vào ngày 07/01/2024, các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc với hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 833.000 đồng (trong đó: Số tiền thu trên chiếu bạc là 28.000 đồng, số tiền bị cáo Lê Văn Đ dùng đánh bạc là 160.000 đồng, số tiền bị cáo Nguyễn Văn H dùng đánh bạc là 300.000 đồng, số tiền Phan Thanh T1 dùng đánh bạc là 345.000 đồng). Ngày 19/02/2024, bị cáo Đ tiếp tục có hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 555.000 đồng (trong đó: Số tiền bị cáo Lê Văn Đ dùng đánh bạc là 40.000 đồng, số tiền Trương Văn H1 dùng đánh bạc là 300.000 đồng, số tiền Huỳnh Thị E dùng đánh bạc là 200.000 đồng, số tiền Dương Văn H2 dùng đánh bạc là 10.000 đồng, số tiền Nguyễn Thị D dùng đánh bạc là 5.000 đồng). Số tiền đánh bạc các ngày 07/01/2024, 19/02/2024 chưa đủ định lượng 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, trước đó vào ngày 17/12/2018, bị cáo Đ bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 17/12/2018, bị cáo Đ chấp hành xong ngày 22/3/2024; ngày 07/8/2013, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2013/HS-ST ngày 07/8/2013, chấp hành xong tiền án phí 200.000 đồng ngày 24/6/2024. Như vậy, các bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên sau khi đã thực hiện hành vi đánh bạc vào các ngày 07/01/2024, 19/02/2024, nên tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc nêu trên thì các bị cáo vẫn chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi đánh bạc của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H về việc xin hưởng án treo:

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn Đ: Bị cáo Đ tham gia đánh bạc vào các ngày 07/01/2024, 19/02/2024 khi chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo Đ có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại Bùi Văn Đ1, bà ngoại Võ Thị M1 là người có công cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại tòa phúc thẩm, bị cáo Đ không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Đ 09 (chín) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị

cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại tòa phúc thẩm, bị cáo H không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo H 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo Đ, H đều có nhân thân xấu, các bị cáo đã bị xét xử về tội “Đánh bạc” và chưa được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Đồng thời, nhận thấy tình hình tội phạm trên địa bàn diễn ra phức tạp, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm nên kháng cáo của các bị cáo Đ, H yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H về việc cho hưởng án treo; giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H của bản án sơ thẩm.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn H là người cao tuổi và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đ có yêu cầu xin được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm miễn nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo H, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H về việc cho hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn H của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Văn Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Tuyên phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Mỹ Tú;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- CQCSĐT-Công an huyện Mỹ Tú
- CQTHAHS -Công an huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Bị cáo;
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Tấn Vinh